

Số: 696/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố thủ tục hành chính mới ban hành
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông và Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24/6/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 187/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này những thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Thông tin (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP, P.KSTTHC(02), NTHL17

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng

**PHỤ LỤC . THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 696 /QĐ-BTTTT
ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính cấp trung ương			
1	Cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không phải thực hiện việc phối hợp, đăng ký tần số vô tuyến điện với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU).	Tần số VTD	Cục Tần số Vô tuyến điện
2	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không	Tần số VTD	Cục Tần số Vô tuyến điện
II. Thủ tục hành chính cấp địa phương			

Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện	
1. Thủ tục	<p>Cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không phải thực hiện việc phối hợp, đăng ký tần số vô tuyến điện với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU).</p>
- Trình tự thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép lập 02 bộ hồ sơ và gửi Cục Tần số vô tuyến điện - Bộ Thông tin và Truyền thông. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì Cục Tần số vô tuyến điện có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định của tổ chức, cá nhân, Cục Tần số vô tuyến điện gửi văn bản kèm theo hồ sơ của tổ chức, cá nhân đề nghị Cục Hàng không Việt Nam phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện. - Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Hàng không Việt Nam thực hiện các công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> + Phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện với các Nhà chức trách hàng không quốc tế, Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế. + Phối hợp với tổ chức, cá nhân triển khai phát, thu thử tần số vô tuyến điện khi cần thiết, trên cơ sở ý kiến đồng ý của Cục Tần số vô tuyến điện. Cục Tần số vô tuyến điện có ý kiến về việc phát, thu thử trong thời hạn 3

ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu phát, thư từ của Cục Hàng không Việt Nam.

+ Gửi văn bản thông báo cho Cục Tần số vô tuyến điện về kết quả phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện bao gồm cả trường hợp phối hợp thành công và không thành công. Trường hợp phối hợp thành công, trong thông báo bao gồm thông tin về các tần số phối hợp thành công kèm theo nhận dạng của đài vô tuyến điện.

Trường hợp từ chối phối hợp và đăng ký tần số vô tuyến điện với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế, Cục Hàng không Việt Nam thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối gửi Cục Tần số vô tuyến điện trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Tần số vô tuyến điện.

Trường hợp việc ấn định tần số vô tuyến điện và phối hợp tần số trong nước là khả thi, Cục Tần số vô tuyến điện giải quyết cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Hàng không Việt Nam về kết quả phối hợp quốc tế thành công với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế.

Trường hợp việc ấn định tần số vô tuyến điện và phối hợp tần số trong nước không khả thi, trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Hàng không Việt Nam về kết quả phối hợp quốc tế, Cục Tần số vô tuyến điện thông báo bằng văn bản, gửi Cục Hàng không Việt Nam để thực hiện lại việc phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện theo quy trình quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 8 của Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012, đồng thời thông báo cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cấp giấy phép sử dụng tần số vô

	<p>tuyển điện: Cục Tần số vô tuyến điện thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối, gửi tổ chức, cá nhân trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo về kết quả việc phối hợp quốc tế không thành công hoặc công văn từ chối phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện của Cục Hàng không Việt Nam.</p>
- Cách thức thực hiện;	<p>Tiếp nhận hồ sơ và giao nhận giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện thực hiện thông qua phương thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Cục Tần số VTĐ - Thông qua hệ thống bưu chính - Qua phương tiện điện tử.
- Thành phần, số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai đề nghị cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/02/2012) - Số lượng hồ sơ: 02 bộ
- Thời hạn giải quyết:	<p>53 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với các trường hợp không phải thực hiện lại việc phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện</p>
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	<p>Tổ chức, cá nhân</p>
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cục Tần số Vô tuyến điện - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTIC: Cục Tần số Vô tuyến điện - Cơ quan phối hợp: Cục Hàng không Việt Nam - Bộ Giao thông Vận tải
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	<p>Giấy phép</p>

<p>- Lệ phí (nếu có):</p>	<p>Thực hiện theo Quyết định 22/2005/QĐ-BTC và Quyết định 61/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.</p>
<p>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):</p>	<p>- Bản khai đề nghị cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/02/2012)</p>
<p>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):</p>	<p>- Phải thực hiện việc phối hợp, đăng ký tần số vô tuyến điện với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU).</p>
<p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</p>	<p>- Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Luật hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 06 năm 2006; - Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ; - Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải; - Quyết định số 125/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia - Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012 hướng dẫn về quản lý, cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không - Quyết định 22/2005/QĐ-BTC và Quyết định 61/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.</p>

Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện

2. Thủ tục

Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không

- Trình tự thực hiện:

- Gia hạn giấy phép: Trước khi giấy phép hết hạn ít nhất 30 ngày, tổ chức, cá nhân có nhu cầu gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện phải lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012

Cục Tần số vô tuyến điện thực hiện giải quyết gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định

- Sửa đổi, bổ sung: Khi giấy phép còn hiệu lực, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép (trừ việc sửa đổi thời hạn hiệu lực của giấy phép) thì phải lập và gửi hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012

+ Trường hợp nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung không ảnh hưởng đến tần số vô tuyến điện đã được cấp giấy phép, Cục Tần số vô tuyến điện giải quyết sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định.

+ Trường hợp nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung ảnh hưởng đến tần số vô tuyến điện đã được cấp giấy phép (như thay đổi về tần số, công suất phát, mục đích sử dụng, địa điểm đặt thiết bị) thì thực hiện theo quy trình, thủ tục quy định tại Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của

	Thông tư số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012.
- Cách thức thực hiện:	<p>Tiếp nhận hồ sơ và giao nhận giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện thực hiện thông qua phương thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Cục Tần số Vô Tuyến Điện - Thông qua hệ thống bưu chính - Qua phương tiện điện tử.
- Thành phần, số lượng hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn khai đề nghị cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/02/2012) - Số lượng hồ sơ: 02 bộ
- Thời hạn giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp gia hạn và trường hợp nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung không ảnh hưởng đến tần số vô tuyến điện đã được cấp giấy phép. - 53 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định đối với trường hợp nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung ảnh hưởng đến tần số vô tuyến điện đã được cấp giấy phép và phải thực hiện việc phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện.
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:	Tổ chức, cá nhân
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cục Tần số Vô tuyến Điện - Cơ quan trực tiếp thực hiện (THC): Cục Tần số Vô tuyến Điện - Cơ quan phối hợp: Cục Hàng không Việt Nam - Bộ

	Giao thông Vận tải
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:	Giấy phép
- Lệ phí (nếu có):	Thực hiện theo Quyết định 22/2005/QĐ-BTC và Quyết định 61/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):	- Bản khai đề nghị cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/02/2012)
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép (trừ việc sửa đổi thời hạn hiệu lực của giấy phép) thì phải lập và gửi hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép khi giấy phép còn hiệu lực - Trước khi giấy phép hết hạn ít nhất 30 ngày, tổ chức, cá nhân có nhu cầu gia hạn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện phải lập và gửi hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:	- Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Luật hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 06 năm 2006; - Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ; - Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải;

- Quyết định số 125/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia

- Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTTTT-BGTVT ngày 24/2/2012 hướng dẫn việc quản lý, cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không

- Quyết định 22/2005/QĐ-BTC và Quyết định 61/2007/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

www.LuatVietnam.vn